

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2017 - 2018 KHÓA 15CDN (Áp dụng từ ngày 05/9/2017)

LỚP		15CDN-QTD (12+3)		
THỨ	TIẾT LT	CVHT: Trịnh Hoàng Hiệp (SHCN mỗi tháng 2 lần)		
TUẦN		Tuần 1 đến tuần 15		
HAI	1	Quản trị Marketing	<i>Cô Lê Xuân Thủy</i>	<i>Phòng C3.3-03</i>
	2	Quản trị Marketing		
	3	Quản trị Marketing		
	4	Chiến lược và kế hoạch kinh doanh	<i>Thầy Nguyễn Trọng Nghĩa</i>	<i>Phòng C3.3-03</i>
	5	Chiến lược và kế hoạch kinh doanh		
	6	Chiến lược và kế hoạch kinh doanh		
BA	1	Quản trị tài chính doanh nghiệp	<i>Cô Lê Thị Thu Thảo</i>	<i>Phòng C3.3-03</i>
	2	Quản trị tài chính doanh nghiệp		
	3	Quản trị tài chính doanh nghiệp		
	4	Ngoại ngữ chuyên ngành 2	<i>Thầy Nguyễn Trọng Nghĩa</i>	<i>Phòng C3.3-03</i>
	5	Ngoại ngữ chuyên ngành 2		
	6	Ngoại ngữ chuyên ngành 2		
TƯ	1	Phân tích hoạt động kinh doanh	<i>Cô Phạm Quỳnh Như</i>	<i>Phòng C3.3-03</i>
	2	Phân tích hoạt động kinh doanh		
	3	Phân tích hoạt động kinh doanh		
	4	Quản trị chuỗi cung ứng	<i>Cô Phạm Thị Gia Tâm</i>	<i>Phòng C3.3-03</i>
	5	Quản trị chuỗi cung ứng		
	6	Quản trị chuỗi cung ứng		
NĂM	1	Quản trị dự án đầu tư	<i>Thầy Trịnh Hoàng Hiệp</i>	<i>Phòng C3.3-03</i>
	2	Quản trị dự án đầu tư		
	3	Quản trị dự án đầu tư		
	4	Tài chính quốc tế	<i>Cô Lữ Xuân Trang</i>	<i>Phòng C3.3-03</i>
	5	Tài chính quốc tế		
	6	Tài chính quốc tế		
SÁU	1	Quản trị nhân lực	<i>Thầy Trịnh Hoàng Hiệp</i>	<i>Phòng C3.3-03</i>
	2	Quản trị nhân lực		
	3	Quản trị nhân lực		
	4	Sinh hoạt chủ nhiệm (giữa và cuối tháng)	<i>Thầy Trịnh Hoàng Hiệp</i>	<i>Phòng C3.3-03</i>
BẢY				
CVHT		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết		

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tịnh tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 16). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên, Trưởng khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 8 năm 2017

HIỆU TRƯỞNG

Học kỳ 5			405
Môn học, mô đun bắt buộc			315
1	3307083043	Quản trị Marketing	45
2	3307083027	Quản trị chuỗi cung ứng	45
3	3307083101	Phân tích hoạt động kinh doanh	45
4	3307083024	Ngoại ngữ chuyên ngành 2	45
5	3307083028	Quản trị nhân lực	45
6	3307083044	Chiến lược và kế hoạch kinh doanh	45
7	3307083020	Quản trị dự án đầu tư	45
Môn học, mô đun tự chọn			90
8	3307083016	Quản trị tài chính doanh nghiệp	45
9	3307083117	Tài chính quốc tế	45